

KẾ HOẠCH

Công tác trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Nam Định có khó khăn về tài chính năm 2018

Thực hiện Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012 - 2020 (đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1019/QĐ-TTg ngày 05/8/2012) và Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2018 (ban hành theo Quyết định số 81/QĐ-BTP ngày 10/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Nam Định có khó khăn về tài chính năm 2018 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai có hiệu quả chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý; nâng cao nhận thức của cộng đồng về quyền được trợ giúp pháp lý của người khuyết tật có khó khăn về tài chính; tăng cường năng lực thực hiện trợ giúp pháp lý cho người thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật trong Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012-2020 (đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; bảo đảm sự tiếp nối trong các hoạt động đã thực hiện trong năm 2017 và phù hợp với quy định của Luật trợ giúp pháp lý;

- Các hoạt động đảm bảo tính khả thi, phù hợp với đặc thù của người khuyết tật; xác định rõ trách nhiệm của từng đơn vị phối hợp và thời gian thực hiện;

- Có sự tham gia, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT CÓ KHÓ KHĂN VỀ TÀI CHÍNH.

1. Thực hiện trợ giúp pháp lý

1.1. Phối hợp với UBND cấp xã tiếp tục thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính tại nơi cư trú, sinh sống làm việc, đảm bảo đáp ứng 100% người khuyết tật có khó khăn về tài chính có nhu cầu được trợ giúp pháp lý.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước).
- Đơn vị phối hợp: UBND cấp và các tổ chức của người khuyết tật.
- Thời gian thực hiện: Từ Quý I đến Quý IV.

1.2. Tăng cường sự phối hợp với UBND cấp xã nơi có người khuyết tật; các Hội người khuyết tật, các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật, cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng để phát hiện nhu cầu trợ giúp pháp lý của người khuyết tật có khó khăn về tài chính khi họ có nhu cầu trợ giúp pháp lý.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước).
- Đơn vị phối hợp: UBND xã, cơ quan tiến hành tố tụng và các tổ chức của người khuyết tật.
- Thời gian thực hiện: Cả năm 2018.

2. Truyền thông về trợ giúp pháp lý

2.1. Đẩy mạnh các hình thức truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo, đài phát thanh, truyền hình,...) về Luật trợ giúp pháp lý năm 2017 và các văn bản có liên quan. Thực hiện lồng ghép truyền thông phù hợp cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính trong các Chương trình, Đề án khác về người khuyết tật ở địa phương.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước).
- Đơn vị phối hợp: Sở Lao động Thương binh và Xã hội; Báo Nam Định, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh, huyện, thành phố; các tổ chức của người khuyết tật.
- Thời gian thực hiện: Cả năm 2018.

2.2. Biên soạn, phát hành các loại tờ gấp pháp luật dành cho người khuyết tật chú trọng các nội dung về quyền và nghĩa vụ được trợ giúp pháp lý; giải đáp vướng mắc pháp luật thường gặp của người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước).
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan truyền thông, cơ quan, tổ chức liên quan.
- Thời gian thực hiện: Từ Quý II đến Quý III

2.3. Xây dựng và lắp đặt Bảng tin, hộp tin, tờ thông tin về trợ giúp pháp lý tại Hội người khuyết tật, các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật, chú trọng nội dung về quyền được trợ giúp pháp lý của người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước)
- Đơn vị phối hợp: Các tổ chức của người khuyết tật.
- Thời gian thực hiện: Từ Quý II đến Quý III/2018.

3. Nâng cao năng lực cho người thực hiện trợ giúp pháp lý

3.1. Tập huấn, bồi dưỡng Trợ giúp viên pháp lý, Luật sư và Tư vấn viên pháp luật về kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước).

- *Đơn vị phối hợp:* Các tổ chức của người khuyết tật và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Từ Quý II đến Quý III/2018.

3.2. Tổ chức tập huấn cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý về kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính, trong đó chú trọng kỹ năng tham gia tố tụng, có thể lồng ghép với các lớp tập huấn có nội dung khác về trợ giúp pháp lý.

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước)

- *Đơn vị phối hợp:* Các tổ chức của người khuyết tật và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Từ Quý II đến Quý III/2018.

4. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Tư pháp

- *Đơn vị phối hợp:* Sở Lao động Thương binh và Xã hội, các tổ chức của người khuyết tật.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm 2018.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

1.1. Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội và các Sở, ban, ngành có liên quan để triển khai thực hiện Kế hoạch kế hoạch này.

1.2. Chỉ đạo Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước

- Báo cáo đề xuất các biện pháp triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính trên địa bàn tỉnh trong năm 2018

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính, đảm bảo hiệu quả, chất lượng, đúng đối tượng và nhu cầu của đối tượng cần trợ giúp

- Lập dự toán kinh phí thực hiện trình cấp có thẩm quyền quyết định.

1.3. Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện; tổng hợp kết quả chung trong tỉnh để báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp

2. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

- Rà soát, thống kê số người khuyết tật có khó khăn về tài chính (số lượng người, phân chia theo các dạng tật, các mức độ khuyết tật; các tổ chức của người khuyết tật, cơ sở bảo trợ xã hội) trên địa bàn tỉnh; cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời về người khuyết tật có khó khăn về tài chính tại địa phương cho Sở Tư pháp (thông qua Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước) để kịp thời giúp đỡ người khuyết tật có khó khăn về tài chính khi có yêu cầu trợ giúp pháp lý;

- Giải quyết theo thẩm quyền hoặc chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm những kiến nghị của tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý có liên quan đến người khuyết tật.

3. Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh:

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, cơ quan, đơn vị có liên quan trong hoạt động trợ giúp pháp lý; bảo đảm cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính là bị can, bị cáo, người bị hại, đương sự... đều được tiếp cận và hưởng quyền yêu cầu trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật.

4. UBND các huyện và thành phố Nam Định: Phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện và chỉ đạo Phòng Tư pháp, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội, UBND các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này tại địa phương.

5. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính được bố trí trong ngân sách chi thường xuyên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý và kinh phí hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (nếu có).

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các địa phương, đơn vị tổng hợp phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nậm:

- Bộ Tư pháp (Cục trợ giúp pháp lý);
- TAND, VKSND tỉnh;
- Các Sở, ngành: TP, LĐTB&XH, TC, TT&TT; CAT;
- UBND các huyện, thành phố;
- Website của tỉnh và VPUBND tỉnh
- Lưu VP1, VP7, VP8;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Phùng Hoan